

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THÁI THỤY
TỈNH THÁI BÌNH**

Bản án số: 51/2021/HNGĐ-ST

Ngày 24/8/2021

V/v hôn nhân gia đình

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THÁI THỤY, TỈNH THÁI BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Vương.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Vũ Thị Thúy và ông Phan Văn Tiến.

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Lê Nhật Khánh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy tham gia phiên tòa:
Bà Trần Thị Hoàn - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 8 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình xét xử công khai sơ thẩm vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 57/2021/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 3 năm 2021 về việc “Tranh chấp hôn nhân gia đình”. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 47/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 19 tháng 7 năm 2021; Quyết định hoãn phiên tòa số 39/2021/QĐST-HNGĐ ngày 06 tháng 8 năm 2021:

* **Nguyên đơn:** Ông Nguyễn Tiến H, sinh năm 1954

Nơi cư trú: huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình.

* **Bị đơn:** Bà Vũ Thị H1, sinh năm 1977.

Nơi cư trú: huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình.

(Ông H, bà H1 đều có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện, bản tự khai cùng tài liệu chứng cứ đã xuất trình và tại phiên Tòa, nguyên đơn ông Nguyễn Tiến H trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Ông và bà Vũ Thị H1 tự nguyện kết hôn tại UBND phường Bạch Đằng, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh vào ngày 12/11/2018. Sau khi kết hôn ông bà chung sống cùng nhau được 26 tháng tại huyện Đông Hưng. Nhưng trong quá trình chung sống vợ chồng ông nảy sinh nhiều mâu thuẫn do tính tình không hợp và cách biệt tuổi tác. Vợ chồng ông sống ly thân từ tháng 11 năm 2021 đến nay. Nay ông xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích của hôn nhân không đạt được nên ông xin ly hôn bà Vũ Thị H1.

Về con chung: Không có con chung.

Về tài sản chung: Ông không đề nghị Tòa án giải quyết về tài sản.

Về nợ chung: Không có.

* Tại bản tự khai, biên bản hòa giải và đơn đề nghị bà H1 trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà xác nhận lời khai của ông H về thời gian, điều kiện kết hôn là đúng. Sau khi kết hôn bà và ông H chung sống cùng nhau tại xã Đông Tân, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình được 26 tháng. Trong quá trình chung sống ông bà có nảy sinh một số mâu thuẫn chủ yếu là do ông H nghi ngờ bà lấy tiền của ông H. Đến tháng 10 năm 2020 (âm lịch) thì ông H và em trai ông H đổ cho bà lấy trộm tiền của em ông H nên giữa hai vợ chồng xảy ra cãi nhau. Ông H khủng bố bà, đe chém bà nên phải về nhà bố mẹ đẻ tại xã M, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình sinh sống. Từ tháng 01 năm 2021 đến nay ông bà sống ly thân. Nay ông H xin ly hôn bà, bà đồng ý ly hôn vì tình cảm không còn. Tuy nhiên bà yêu cầu ông H phải thanh toán tiền tài sản cho bà, bà mới đồng ý thỏa thuận với ông H.

- Về con chung: Ông bà không có con chung.

- Về tài sản chung: Trong thời gian ông bà tìm hiểu trước khi kết hôn, bà đang lao động tại Đài Loan. Ông H nói với bà về nước để kết hôn với ông H, ông H sẽ cho bà 2.000 đô la Mỹ, nhưng đến nay ông H chưa đưa cho bà. Trong thời gian hôn nhân ông H gây nên mâu thuẫn, khủng bố và đe chém bà nên bà phải về quê tại xã M để lánh nạn và đồng thời để cho ông H có thời gian suy nghĩ. Nay ông H muốn ly hôn bà thì phải trả danh dự quyền lợi và công sức bà trong thời gian 3 năm nay bà chung sống cùng ông H là 138.000.000 đồng (Tương đương với 6.000 đô la Mỹ). Sau khi ly hôn, bà dùng số tiền này để chi trả chi phí sang Đài Loan lao động. Về tài sản chung của ông bà, bà đã ghi giấy đưa cho ông H, bà để cho ông H tự quyết định. Bà từ chối không trình bày tại Tòa án. Nếu ly hôn bà ông H phải thỏa thuận với bà về việc phân chia tài sản. Ông H muốn ly hôn bà phải chia tài sản cho bà và phải nộp tạm ứng án phí. Bà không gửi đơn xin ly hôn nên không nộp tiền tạm ứng án phí và không kê khai tài sản. Bà đã được Tòa án giao cho thông báo nộp tiền tạm ứng án phí về chia tài sản chung nhưng bà không có tiền nên không nộp.

- Về nợ chung: Không có.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy phát biểu quan điểm tại phiên tòa:

Về tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và việc chấp hành pháp luật của các đương sự đều tuân thủ theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các quy định của pháp luật: Xử cho ông Nguyễn Tiến H được ly hôn bà Vũ Thị H1; Về quan hệ con chung: Không có. Về tài sản chung, nợ chung: Ông H không yêu cầu Tòa án giải quyết. Bà H1 yêu cầu Tòa án giải quyết về danh dự, công sức của bà trong thời gian chung sống nhưng không nộp tạm ứng án phí nên đề nghị Tòa án không giải quyết trong vụ án này. Khi nào các đương sự có yêu cầu sẽ được giải quyết bằng một vụ án khác. Ông H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm và các bên được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Bị đơn bà Vũ Thị H1 đang cư trú tại xã M, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Tiến H và Bà Vũ Thị H1 kết hôn trên cơ sở tự nguyện tìm hiểu, cưới có đăng ký kết hôn tại UBND phường Bạch Đằng, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh và được cấp giấy chứng nhận đăng ký kết hôn ngày 12/11/2018. Tại thời điểm kết hôn, hai bên đủ điều kiện kết hôn, là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn ông bà chung sống với nhau được 26 tháng thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do cách biệt tuổi tác dẫn đến tính tình không hợp và do ông bà chưa tin tưởng lẫn nhau. Ông H và bà H1 đều thừa nhận đã sống ly thân từ tháng 01 năm 2021 đến nay. Nay ông H xin ly hôn bà H1 không đồng ý nhưng bà H1 xác định tình cảm vợ chồng không còn, không còn khả năng đoàn tụ. Chứng tỏ tình trạng hôn nhân của ông H và bà H1 đã mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần xử cho ông H được ly hôn bà H1 là phù hợp với quy định tại Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

[3] Về quan hệ con chung: Không có.

[4]. Về quan hệ tài sản chung, nợ chung: Ông H không đề nghị Tòa án giải quyết. Bà H1 yêu cầu ông H phải trả bà số tiền 138.000.000 đồng để đền bù cho danh dự quyền lợi và công sức của bà trong thời gian chung sống và bà đã có đơn yêu cầu Tòa án giải quyết. Tuy đã được Tòa án giải thích và giao cho bà thông báo nộp tiền tạm ứng án phí nhưng bà không nộp. Do đó Hội đồng xét xử không có căn cứ để giải quyết. Khi nào các đương sự có yêu cầu sẽ được giải quyết bằng vụ án khác.

[5] Về án phí: Ông H phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] Về quyền kháng cáo: Ông H và bà H1 có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật tại điều 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình; Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147, Điều 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 27 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án;

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho ông Nguyễn Tiến H ly hôn bà Vũ Thị H1.

2. *Về con chung*: Không có

3. *Về tài sản chung, nợ chung*: Các đương sự không yêu cầu nên không đặt ra giải quyết. Khi nào các đương sự có yêu cầu sẽ được giải quyết bằng vụ án khác.

4. *Về án phí*: Ông Nguyễn Tiến H phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Chuyển số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) ông H đã nộp tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0003859 ngày 18/3/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thái Thụy sang thi hành án phí.

5. *Về quyền kháng cáo*: Ông Nguyễn Tiến H và bà Vũ Thị H1 có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 24/8/2021.

Nơi nhận:

- Các đương sự
- VKSND huyện Thái Thụy.
- Chi cục THADS huyện Thái Thụy;
- UBND phường Bạch Đằng;
- TAND tỉnh Thái Bình.
- Lưu hồ sơ vụ án, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nguyễn Văn Vương

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

